

“LẤY DÂN LÀM GỐC”

NỘI DUNG XUYÊN SUỐT TÁC PHẨM *DÂN VẬN* CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

TS. TRẦN THỊ HUYỀN^(*)

Tóm tắt: Tác phẩm “Dân vận” của Chủ tịch Hồ Chí Minh ra đời cách đây đã 7 thập kỉ (năm 1949), nhưng những nội dung của tác phẩm, trong đó trực trung tâm xuyên suốt - “lấy dân làm gốc” vẫn giữ nguyên giá trị lí luận và thực tiễn, soi sáng sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam.

Từ khoá: Dân vận; lấy dân làm gốc; Chủ tịch Hồ Chí Minh

Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ thiên tài, kính yêu của dân tộc Việt Nam, người chiến sĩ cộng sản lỗi lạc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Di sản, tư tưởng của Người để lại cho toàn Đảng, toàn dân ta vô cùng to lớn và quý giá, trong đó có tác phẩm *Dân vận*. Tác phẩm *Dân vận* của Chủ tịch Hồ Chí Minh ra đời cách đây tròn 70 năm (ngày 15/10/1949, được đăng trên báo Sự thật, số 120, với bút danh X.Y.Z). Chỉ ngắn gọn trong 619 từ, tác phẩm

đã chuyển tải những nội dung, thông điệp thể hiện tâm tư tưởng lớn lao của nhà lãnh tụ hết lòng vì nước, vì dân. Tác phẩm *Dân vận* với 4 nội dung chính: I. Nước ta là nước dân chủ; II. Dân vận là gì? III. Ai phụ trách dân vận? IV. Dân vận phải thế nào? Tuy nhiên, có thể thấy, “lấy dân làm gốc” chính là trục xuyên suốt toàn bộ tác phẩm.

1. Tác phẩm *Dân vận* - sự kết tinh truyền thống dân tộc và quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của quần chúng nhân dân

Hồ Chí Minh đã tiếp thu tư tưởng thân dân trong lịch sử dân tộc để đánh giá vị trí, vai trò,

^(*)Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ảnh:



Ảnh: tư liệu

sức mạnh của nhân dân, tiêu biểu như quan điểm của Hưng Đạo vương Trần Quốc Tuấn trong lời di huấn “Vạn Kiếp tông bí truyền thư” đã dạy: “Khoan thư sức dân để làm kế sâu rễ bền gốc, đó là thượng sách giữ nước”; là quan điểm ý chí của nhân dân, là thành lũy vững chắc, “chở thuyền là dân, lật thuyền cũng là dân” của nhà quân sự, nhà chính trị đại tài Nguyễn Trãi; là quan điểm của nhà yêu nước Phan Bội Châu, khẳng định dân là chủ của nước, chứ không phải vua là chủ, giữa dân và nước có mối quan hệ chặt chẽ: “Dân ta là của nước ta. Dân là dân nước, nước là của dân”. Hồ Chí Minh cũng tiếp thu lí luận của Chủ nghĩa Mác-Lênin rằng, “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân”, “nhân dân là người sáng tạo ra lịch sử”.

Trên cơ sở tiếp thu truyền thống dân tộc và lí luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, đồng thời đề cao vai trò của nhân dân, Hồ Chí Minh khẳng định: “Dân là gốc của nước”, là lực lượng chủ yếu của sự nghiệp cách mạng, “mọi

lực lượng đều ở nơi dân”, “Lực lượng của dân rất to”⁽¹⁾. Tư tưởng đề cao nhân dân, hết lòng vì lợi ích của nhân dân chính là lí tưởng, mục tiêu, phương châm sống và phương pháp hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tư tưởng lớn đó được Hồ Chí Minh thể hiện xuyên suốt trong tác phẩm *Dân vận*.

2. “Lấy dân làm gốc” - nội dung xuyên suốt trong tác phẩm *Dân vận*

Mở đầu tác phẩm, Hồ Chí Minh đã khẳng định một luận đề quan trọng: “*Nước ta là nước dân chủ*”⁽²⁾. Có thể thấy, dân chủ chính là cơ sở lí luận, là then chốt của công tác dân vận. Trong đó, dân là gốc của nước, dân là chủ thể của mọi hoạt động sáng tạo ra lịch sử.

Nhân dân là chủ nhà nước nên *tất cả lợi ích, quyền hạn đều vì dân và của dân*: “*Bao nhiêu lợi ích đều vì dân; Bao nhiêu quyền hạn đều của dân*”⁽³⁾. Nhà nước phải xuất phát từ lợi ích của nhân dân làm mục tiêu, tất cả quyền lực, chủ trương, chính sách, pháp luật... đều vì lợi ích của nhân dân, hướng tới phục vụ

dân; ngoài ra, Đảng và Chính phủ không có bất cứ lợi ích nào khác, Người khẳng định: “Dân là chủ thì Chính phủ phải là đầy tớ. Làm việc ngày nay không phải là để thăng quan, phát tài”⁽⁴⁾.

Bản chất chế độ Nhà nước ta là nhà nước dân chủ, nghĩa “*dân là chủ và dân làm chủ*”. Nhân dân được hưởng mọi quyền dân chủ, đó là quyền sống, quyền tự do và làm việc theo khả năng của mình trong phạm vi pháp luật cho phép. Nhà nước phải bảo hộ quyền làm chủ của nhân dân thông qua việc xây dựng, hoàn thiện thể chế và thiết chế dân chủ để nhân dân được thực sự làm chủ trên thực tế, ở mọi lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh *địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ và dân làm chủ*. Nghĩa là, mọi quyền lực đều thuộc về nhân dân, mọi lợi ích đều vì dân, mọi công việc đều do dân.

Vận dụng sáng tạo quan điểm duy vật biện chứng của Chủ nghĩa Mác - Lênin, trong quan điểm của Hồ Chí Minh, quyền lợi và trách nhiệm có mối quan hệ biện chứng với nhau. Do đó, nhân dân được hưởng *quyền lợi* làm chủ, đồng thời phải có *nghĩa vụ và trách nhiệm* của người chủ. “Công việc đôi mới, xây dựng là *trách nhiệm của dân*. Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là *công việc của dân*”⁽⁵⁾. Dân có trách nhiệm xây dựng và quản lý nhà nước của mình, chế độ do mình góp phần lập ra và xã hội do mình xây dựng nên bởi “Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương do dân cử ra. Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên”⁽⁶⁾. Mỗi người dân phải có *nghĩa vụ* làm tròn bổn phận công dân, giữ đúng đạo đức công dân để thực hiện quyền dân chủ của mình.

Khẳng định “quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân” của Chủ tịch Hồ Chí Minh được nêu lên trong tác phẩm *Dân vận* chính là điểm xuất phát, đồng thời là phương châm chỉ đạo cho mọi hoạt động và công tác của Đảng, Nhà nước. Tổ chức Đảng, Nhà nước và mỗi cán bộ, đảng viên đều phải nắm vững, hiểu sâu sắc vai

trò của nhân dân, từ đó rèn luyện ý thức, trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ nhân dân giao phó, đồng thời gắn bó mật thiết với nhân dân, để học dân, hỏi dân, hiểu tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, từ đó thực hành vì cuộc sống ấm no và hạnh phúc của nhân dân. Nói cách khác, cần thực hiện tốt công tác vận động, tập hợp, phát huy sức mạnh toàn dân để phục vụ tốt nhân dân.

Xuất phát từ việc lí giải bản chất của Nhà nước, trong tác phẩm *Dân vận*, Hồ Chí Minh đã từng bước làm rõ nhiều vấn đề trong công tác vận động quần chúng, cả nội dung và phương pháp thực hiện. Logic: “*Nước ta là nước dân chủ*” đến “*Dân vận là gì?*”, “*Ai phụ trách dân vận?*”, “*Dân vận phải thế nào?*” đã thể hiện rõ mối quan hệ giữa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp.

Với mục tiêu mang lại cuộc sống tự do, ấm no, hạnh phúc cho mọi người dân thông qua việc xây dựng nhà nước dân chủ, nhà nước thực sự của dân, do dân, vì dân, trong tác phẩm *Dân vận*, Hồ Chí Minh đã chỉ ra một trong các nhiệm vụ cơ bản là phải đoàn kết, tập hợp lực lượng, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, “*vận động tất cả lực lượng của mỗi một người dân, không để sót một người dân nào, góp thành lực lượng toàn dân*”⁽⁷⁾. Đây cũng chính là nội dung của công tác dân vận, là lí giải *Dân vận là gì?*

Để thực hiện tốt công tác dân vận, theo Hồ Chí Minh, cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, các giải pháp cần lấy dân làm gốc. Trước hết, cần lí giải rõ: *Ai phụ trách dân vận?* Theo Hồ Chí Minh, dân vận là vận động tất cả người dân, nên trách nhiệm phụ trách dân vận là của cả hệ thống chính trị, mà đi đầu là dân vận chính quyền: “Tất cả cán bộ chính quyền, tất cả cán bộ Đoàn thể và tất cả hội viên của các tổ chức nhân dân (Liên Việt, Việt Minh, v.v.) *đều phải phụ trách dân vận*”⁽⁸⁾.

Về phương pháp thực hiện, theo Hồ Chí Minh, phải kết hợp giữa tuyên truyền, giải thích với hành động. Trong đó, tuyên truyền, giải thích là khâu đầu tiên để “mỗi một người

dân hiểu rõ ràng; Việc đó là lợi ích cho họ và nhiệm vụ của họ, họ phải hăng hái làm cho kỳ được⁽⁹⁾. Đồng thời, phải bàn bạc với dân, “hỏi ý kiến và kinh nghiệm của dân, cùng với dân đặt kế hoạch cho thiết thực với hoàn cảnh địa phương, rồi động viên và tổ chức toàn dân ra thi hành⁽¹⁰⁾; Phải “theo dõi, giúp đỡ, đôn đốc, khuyến khích dân⁽¹¹⁾, “bày vẽ cho dân”; Phải có tổng kết, “rút kinh nghiệm, phê bình, khen thưởng” để thúc đẩy phong trào. Đặc biệt, Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ dân vận phải thực hiện “nói đi đôi với làm”, phải “thật thà nhúng tay vào việc”, “không nói suông”, “chỉ ngồi viết mệnh lệnh⁽¹²⁾, phải “làm kiểu mẫu cho dân⁽¹³⁾.”

Lấy dân làm gốc là trục trung tâm trong toàn bộ tác phẩm, vì vậy, Hồ Chí Minh luôn đặt ra yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải “gần dân”, “sát dân”, gần bó mật thiết với nhân dân. Đối với cán bộ làm công tác dân vận, yêu cầu đó càng trở nên cần thiết hơn, phải có tác phong sâu sát thực tiễn, gần gũi nhân dân, thực hành dân chủ, nói đi đôi với làm, lí luận gắn với thực tiễn. Cán bộ dân vận phải có tác phong: “óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm⁽¹⁴⁾, chỉ trên cơ sở đó, cán bộ mới gần được dân, học dân, hiểu dân, từ đó huy động được nhân dân tham gia sự nghiệp cách mạng. Đây chính là bài học phải xuất phát từ lợi ích của nhân dân, gần bó với nhân dân.

Trong tác phẩm *Dân vận*, Hồ Chí Minh vạch ra nội dung và phương pháp thực hiện cho công tác dân vận, đồng thời, Người cũng chỉ ra và phê phán những hạn chế khi nhiều nơi “xem khinh việc dân vận⁽¹⁵⁾, phó mặc cho người khác, vô trách nhiệm, “tự cho mình không có trách nhiệm dân vận” của không ít cán bộ. Đây không chỉ là khuyết điểm mà còn là “sai lầm rất to, rất có hại⁽¹⁶⁾. Chỉ dẫn này của Hồ Chí Minh có giá trị rất lớn, là bài học quý báu đối với tất cả cán bộ, đảng viên và bộ máy chính trị của Đảng, Nhà nước, bởi “Lực lượng của dân rất to. Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân

vận khéo thì việc gì cũng thành công⁽¹⁷⁾.”

3. “Lấy dân làm gốc” theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong tác phẩm *Dân vận tiếp tục soi sáng sự nghiệp đổi mới nước ta hiện nay*

Sự nghiệp đổi mới đất nước ở Việt Nam (năm 1986) xuất phát từ chính mong muốn, “*nguyện vọng và sáng kiến của nhân dân*” và do nhân dân *hưởng ứng, thực hiện* đạt được những thành tựu hôm nay. Chính vì vậy, trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, sửa đổi, năm 2011) khẳng định: “*sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân*. Chính nhân dân là người làm nên những thắng lợi lịch sử. Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Sức mạnh của Đảng là ở sự gần bó mật thiết với nhân dân. Quan liêu, tham nhũng, xa rời nhân dân sẽ dẫn đến những tổn thất khôn lường đối với vận mệnh của đất nước, của chế độ xã hội chủ nghĩa và của Đảng⁽¹⁸⁾. Tổng kết 30 năm đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục khẳng định vai trò của nhân dân: “*đổi mới phải luôn luôn quán triệt quan điểm “dân là gốc”, vì lợi ích của nhân dân, dựa vào nhân dân, phát huy vai trò làm chủ, tinh thần trách nhiệm, sức sáng tạo và mọi nguồn lực của nhân dân; phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc⁽¹⁹⁾*.”

Dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh phục vụ nhân dân tốt hơn luôn là quan điểm nhất quán trong chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đảng Cộng sản Việt Nam đã đề ra nhiều chỉ thị, nghị quyết thể hiện nhất quán quan điểm tiêu biểu trên, như Nghị quyết số 08B-NQ/TW (khóa VI), ngày 27/3/1990 về *đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân*; Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về *xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở*; Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 về *tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới* (khóa XI);

Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI), ngày 12/12/2013 về “việc ban hành quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”, “Ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”; Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về “tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở”. Đây là những quy định, chỉ dẫn rất cụ thể, quý báu về nội dung, đối tượng, phương thức giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý kiến của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Từ đó, toàn hệ thống chính trị và mỗi cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên có cơ sở để thực thi nhằm phát huy cao nhất sức mạnh toàn dân trong điều kiện lịch sử mới.

Mối quan hệ với nhân dân cũng được hiến định trong Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước. Điều 4, Hiến pháp năm 2013 đã khẳng định: “Đảng Cộng sản Việt Nam gắn bó mật thiết với Nhân dân, phục vụ Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân về những quyết định của mình”.

Trong giai đoạn hiện nay, khi tình hình thế giới và trong nước có những biến đổi không ngừng, các thế lực thù địch vẫn luôn tìm cách chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc Việt Nam, vấn đề đặt ra cần giữ vững sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, đặc biệt cần giữ vững “quốc bảo lòng dân”, bởi niềm tin của nhân dân chính là tài sản lớn nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền, mất niềm tin của nhân dân là mất tất cả. Tuy nhiên, trên thực tế, có lúc, có nơi, niềm tin của nhân dân đối với Đảng bị suy giảm, sự suy giảm này tác động tới sự nghiệp đổi mới nước ta.

Để giữ vững sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, giữ vững “quốc bảo lòng dân” trong điều kiện hiện nay, chúng ta cần tiếp tục phát

huy quan điểm “lấy dân làm gốc” - giá trị quý báu của tư tưởng Hồ Chí Minh trong tác phẩm *Dân vận* trong điều kiện mới. Mọi hoạt động, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước phải xuất phát từ nguyện vọng của nhân dân, sát hợp với ý nguyện nhân dân, do nhân dân thực hiện và nhằm mục đích đem lại quyền lợi cho nhân dân, phải giữ mối quan hệ gắn bó máu thịt với nhân dân. Nhân dân cũng chính là nguồn lực, là sức mạnh để xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh, do đó, phải phát huy sức mạnh của dân trong công tác xây dựng Đảng, Nhà nước. Đồng thời, cần coi trọng công tác dân vận, tránh những biểu hiện xem nhẹ, coi khinh công tác dân vận, như sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra. Đặc biệt, cần chú trọng xây dựng tốt đội ngũ cán bộ, đảng viên thực sự có đức, có tài, bởi mỗi cán bộ, đảng viên tốt sẽ góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước vững mạnh, trong đó, chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác dân vận, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định: “một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”⁽²⁰⁾ □

(1), (2), (3), (5), (6), (7), (8), (9), (10), (11), (12), (13), (14), (15), (16) và (17) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội 2011, tr. 234, 232, 232, 232, 232, 232, 233, 233, 233, 233, 233-234, 233, 233 - 234, 234, 233 - 234, 234

⁽⁴⁾Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 5, tr. 74-75

⁽¹⁸⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.65

⁽¹⁹⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Chấp hành Trung ương, Ban Chỉ đạo tổng kết: *Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 30 năm đổi mới (1986 -2016)*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2015, tr.198

⁽²⁰⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 1, tr.284